

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **04/2023/HS-ST**

Ngày: **06/02/2023**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Trương Thị Tố Uyên**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Khương Thị Lơ** và bà **Trần Thị Khanh**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông **Trần Mạnh Hà** - Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà **Phạm Thị Huyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2023/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐ-HSST ngày 27 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức L**, sinh năm 2002; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Tử Nê, xã Tân Lãng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh. Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Con ông Nguyễn Đức Tòng, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Định, sinh năm 1966; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba. Tiền án: Bản án số 21/2021/HSST ngày 09/4/2021 của TAND huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Lương 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng về tội Trộm cắp tài sản, trị giá tài sản là 6.600.000đồng. Chấp hành xong hình phạt chính ngày 09/03/2022 và các quyết định khác của bản án. Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ - Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:* Anh Nguyễn Chiến H, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn Lôi Xá, xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1969. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tử Nê, xã Tân Lãng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh; có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Chị Ngô Thị Khánh L, sinh năm 2003

2. Anh Trần Ngọc H, sinh năm 2004
 3. Anh Phạm Văn P, sinh năm 1998
 4. Anh Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1986
- Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để chi tiêu cá nhân nên trưa ngày 22/11/2022, Nguyễn Đức L nảy sinh ý định đi đến cửa hàng bán điện thoại di động, giả vờ hỏi mua điện thoại, sau đó lợi dụng người bán hàng sơ hở, đưa điện thoại cho xem sẽ nhanh chóng bỏ chạy để chiếm đoạt. Khoảng 15 giờ ngày 22/11/2022, Nguyễn Đức L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ - đen, BKS 99N1-4783 (xe mượn của ông Nguyễn Đức T là bố của L) đi từ Bắc Ninh đến địa phận xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương để tìm cửa hàng bán điện thoại di động. Khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến cửa hàng điện thoại Tân Hiệp của anh Nguyễn Chiến H, sinh năm 1994, ở thôn Lôi Xá, xã Đức Chính, L dựng xe mô tô ở trước cửa, đi bộ vào trong cửa hàng. Quan sát thấy chị Ngô Thị Khánh L1, sinh năm 2003 ở thôn Văn Thai, xã Cẩm Văn là nhân viên đang đứng ở quầy bán hàng gần cửa ra vào, anh H và anh Trần Ngọc H1, sinh năm 2004, ở thôn Lôi Xá, xã Đức Chính ngồi ở khu vực sửa điện thoại. L đi đến vị trí chị L1 bán hàng, đứng đối diện qua tủ kính để điện thoại, hỏi xem và mua điện thoại Iphone 13 và Iphone 13 Promax. Chị L1 đưa cho L xem 01 chiếc điện thoại Iphone 13 màu đen bản 128Gb và 01 chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu bản 128Gb. Lương cầm hai chiếc điện thoại giả vờ kiểm tra, rồi đưa lại cho chị L1. Tiếp đó, L giả vờ đi ra cửa hút thuốc, để cầm sẵn chìa khóa vào ổ khóa của xe mô tô. Hút thuốc xong, L đi vào quán bảo chị L1 cho xem lại điện thoại Iphone 13 màu đen bản 128 Gb và điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh, chị L1 đồng ý, lúc này khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày. L cầm hai chiếc điện thoại ở tay trái, giả vờ kiểm tra điện thoại, lợi dụng lúc chị L1 không để ý, L cầm hai chiếc điện thoại chạy ra ngoài, lên xe bỏ chạy theo hướng Lôi Xá đi Đền Bia. Chị L1 cùng mọi người trong quán hô hoán và đuổi theo nhưng không kịp. Khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, L bán chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh cho anh Phạm Văn P, sinh năm 1988, chủ cửa hàng điện thoại Phong Mobile ở đường Lý Thái Tổ, thị trấn Thứa, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh được số tiền 18.000.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Lương bán chiếc điện thoại Iphone 13 màu đen cho anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1986, chủ cửa hàng điện thoại Tuấn Thảo Mobile ở thôn Nội Phú, thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh được số tiền 12.000.000 đồng, đồng thời mua lại 01 điện

thoại Iphone 13 Promax màu đen với giá 21.500.000 đồng của anh T, L đưa cho anh T thêm 9.500.000 đồng. Số tiền còn lại L đã chi tiêu cá nhân hết 6.400.000đồng, còn lại số tiền 2.100.000 đồng. Ngày 22/11/2022, anh H có đơn trình báo, vụ án được điều tra làm rõ. Ngày 30/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương quản lý 01 điện thoại Iphone 13 màu đen, bản 128 Gb; 01 xe mô tô Hon da Wave BKS 99N1 - 4783, 01 quần vải màu đen, 01 đôi dép cao su màu vàng, đen và số tiền 2.100.000đ do Nguyễn Đức L tự nguyện giao nộp.

Kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐG-TTHS ngày 09/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Giàng, kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 13 màu đen, bản 128 Gb, đã qua sử dụng, có giá trị là 14.500.000 đồng; 01 (một) chiếc điện thoại di động Iphone 13 Pro Max màu xanh, bản 128 Gb, đã qua sử dụng, có giá trị là 22.200.000đồng. Tổng giá trị tài sản 36.700.000đồng.

Ngày 01/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương trả ông Nguyễn Đức T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ - đen, BKS 99N1 - 4783.

Vật chứng của vụ án: Số tiền 2.100.000đồng hiện đang tạm gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Cẩm Giàng; 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu đen, bản 128 Gb; 01 quần vải màu đen và 01 đôi dép cao su màu vàng - đen, hiện đang quản lý tại kho vật chứng Công an huyện Cẩm Giàng, chờ xử lý; Đối với 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh, 01 điện thoại Iphone 13 màu đen, anh Phạm Văn P và anh Nguyễn Thanh T đã bán cho người không quen biết, đến nay chưa quản lý được. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng đã ra Quyết định truy tìm vật chứng.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 06/12/2022, ông Nguyễn Đức T, bỏ bị cáo đã thay bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường cho anh Nguyễn Chiến H tổng số tiền 40.000.000đồng (*Bốn mươi triệu đồng chẵn*), anh H không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Người bị hại là anh Nguyễn Chiến H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, xác định đã nhận lại trị giá tài sản là 02 chiếc điện thoại di động mà bị cáo đã chiếm đoạt; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (ông T) có đơn đề nghị HĐXX xem xét việc ông được bị cáo nhờ đi vay tiền thay bị cáo tự nguyện khắc phục toàn bộ trị giá tài sản cho bị hại nên đề nghị Tòa án tuyên trả lại tài sản là số tiền 2.100.000đồng; 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu đen, bản 128 Gb cho bị cáo L và cho ông được thay bị cáo nhận lại số tiền và chiếc điện thoại nêu trên để ông trả nợ số tiền ông đã vay giúp L trả

cho bị hại, số tiền còn thiếu bao nhiêu ông tự nguyện cho bị cáo, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết trả lại cho ông.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 13/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội Cướp giật tài sản; Áp dụng khoản 1 Điều 171; Điều 38; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L từ 18 (Mười tám) đến 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/12/2022; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết; Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị HĐXX tuyên trả lại bị cáo số tiền 2.100.000đồng; 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu đen, bản 128 Gb. Giao cho ông Nguyễn Đức T bị cáo được nhận lại thay bị cáo theo đề nghị của bị cáo và ông T; tịch thu tiêu hủy 01 quần vải màu đen và 01 đôi dép cao su màu vàng – đen; Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét

xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/11/2022 tại cửa hàng điện thoại Tân Hiệp Mobile của anh Nguyễn Chiến H, sinh năm 1994, ở thôn Lôi Xá, xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Đức L có hành vi giả vờ hỏi mua điện thoại. Khi được nhân viên bán hàng là chị Ngô Thị Khánh L1 đưa cho xem hai chiếc điện thoại gồm 01 điện thoại Iphone 13 màu đen bản 128 Gb trị giá 14.500.000đồng và 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh bản 128 Gb trị giá 22.200.000 đồng, lợi dụng chị L1 không để ý đã cầm 02 điện thoại bỏ chạy để chiếm đoạt. Tổng giá trị tài sản L chiếm đoạt của anh H là 36.700.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang cho nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội trên địa bàn huyện Cẩm Giàng nói riêng. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tay cầm chiếc điện thoại nhanh chóng bỏ chạy nhằm tẩu thoát tài sản của người bị hại là vi phạm pháp luật hình sự nhưng do lười lao động lại muốn có tiền để tiêu sài nên bị cáo cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm, có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS) của bị cáo thì thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xét xử về tội danh chiếm đoạt tài sản tại bản án số 21/2021/HSST ngày 09/4/2021 với hình phạt 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo tự nguyện tác động cho bố để khắc phục thay hậu quả bồi thường đầy đủ giá trị tài sản chiếm đoạt của người bị hại; đồng thời người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đó là các tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS. HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là anh Nguyễn Chiến H xác nhận đã nhận đầy đủ toàn bộ trị giá tài sản do bị cáo chiếm đoạt là tổng số tiền

40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng*), anh H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản nào khác nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng:

- Số tiền 2.100.000đồng có nguồn gốc từ việc bị cáo bán tài sản chiếm đoạt được và chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu đen, bản 128 Gb là do bị cáo sử dụng số tiền bán tài sản cướp giật được để mua mà có. Tuy nhiên, bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho người bị hại nhận toàn bộ trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt nên cần tuyên trả lại cho bị cáo số tiền và chiếc điện thoại nêu trên.

- Đối với việc bị cáo Lương đã nhắn nhờ bố đẻ là ông Nguyễn Đức T đi vay tiền để thay bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường cho bị hại tổng số tiền 40.000.000đ (*Bốn mươi triệu đồng chẵn*). Tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được nhận lại tài sản là số tiền 2.100.000đồng và chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu đen, bản 128 Gb; đồng thời đề nghị HĐXX giao cho ông Tòng (bố bị cáo) được nhận thay bị cáo. Mặt khác, ông T cũng có đơn và tại phiên tòa đề nghị HĐXX xem xét về việc cho ông được nhận thay bị cáo số tiền và chiếc điện thoại nêu trên để ông trả nợ số tiền ông đã vay giúp L, số tiền còn thiếu bao nhiêu ông tự nguyện cho bị cáo, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết trả lại cho ông. Xét, đề nghị của bị cáo và ông Tòng là phù hợp qui định của pháp luật cần chấp nhận.

- Đối với 01 quần vải màu đen và 01 đôi dép cao su màu vàng – đen là những vật dụng cá nhân của bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội nhưng do không còn giá trị sử dụng và tại phiên tòa bị cáo không có nhu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Đối với 01 điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh và 01 điện thoại Iphone 13 màu đen, anh Phạm Văn P và anh Nguyễn Thanh T đã bán cho người không quen biết. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng đã ra Quyết định truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Những vấn đề khác:

- Đối với anh Phạm Văn P và anh Nguyễn Thanh T mua điện thoại của bị cáo L nhưng không biết tài sản do phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý;

- Ông Nguyễn Đức T cho bị cáo L mượn chiếc xe mô tô BKS 99N1-4783 nhưng không biết L sử dụng vào việc phạm tội nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên buộc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L **18 (Mười tám)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 02/12/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

3. Về vật chứng:

- Trả lại bị cáo Nguyễn Đức L số tiền 2.100.000đồng; 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu đen, bản 128 Gb. Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1969 (bố đẻ bị cáo). Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tử Nê, xã Tân Lãng, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh, được nhận thay bị cáo tại các cơ quan có thẩm quyền, khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Tịch thu tiêu hủy 01 quần vải màu đen và 01 đôi dép cao su màu vàng – đen (*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 30/01/2023*).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại (anh H) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (ông Tòng) có quyền kháng cáo phần liên quan trong bản án thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ ngành Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng,;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VPTA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trương Thị Tố Uyên

